

Số: 202 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2023

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An, Bảo hiểm xã hội huyện Diễn Châu

Thực hiện Quyết định số 249/QĐ-TTr ngày 28/6/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTĐBXH), ngày 17, 18, 24, 27 và 28/7/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN) tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An (sau đây gọi tắt là BHXH tỉnh) và Bảo hiểm xã hội huyện Diễn Châu (sau đây gọi là BHXH huyện Diễn Châu).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 11/8/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ LĐTĐBXH kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

##### 1. Tỉnh Nghệ An

Nghệ An là tỉnh thuộc vùng Bắc Trung Bộ, có 5 khu công nghiệp đang hoạt động (VSIP I, Nam Cẩm, Bắc Vinh, WHA, Hoàng Mai I), thu hút 289 dự án đầu tư và tạo việc làm cho khoảng 30.000 lao động. Nghệ An có diện tích lớn nhất cả nước (16.490,25 km<sup>2</sup>) với 21 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 03 thị xã và 17 huyện).

Tổ chức bộ máy của BHXH tỉnh gồm: Ban Giám đốc, 08 phòng nghiệp vụ, Văn phòng và 20 đơn vị BHXH cấp huyện trực thuộc, với tổng số công chức, viên chức, người lao động là 529 người, trong đó:

- Ban Giám đốc: Giám đốc, 03 Phó Giám đốc.
- Viên chức, người lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ: 465 người.
- Người lao động làm bảo vệ, lái xe, tạp vụ: 60 người.

##### 2. Huyện Diễn Châu

Diễn Châu là huyện ven biển, diện tích 304,9km<sup>2</sup>. Diễn Châu có 36 xã và 01 thị trấn; kinh tế huyện phát triển đa ngành nghề; lao động chủ yếu làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp.

BHXH huyện Diễn Châu là đơn vị trực thuộc BHXH tỉnh Nghệ An; tổ

chức bộ máy của BHXH huyện Diên châu gồm: Ban giám đốc (Giám đốc và 03 Phó giám đốc), 01 tổ (tổ thu - sổ thẻ) và 04 bộ phận chuyên môn nghiệp vụ (Chế độ BHXH, BHYT, nhân sự hành chính, kế hoạch tài chính); số lượng viên chức và người lao động là 22 người (19 viên chức và 03 người lao động làm bảo vệ, lái xe, tạp vụ).

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN**

### **1. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN**

*1.1. Việc tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp*

BHXH tỉnh đã tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa bàn tỉnh (Phụ lục số 01).

BHXH huyện Diên Châu đã tham mưu với Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa bàn huyện (Phụ lục số 02).

*1.2. Việc phối hợp giữa cơ quan BHXH với các ngành, các cấp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN*

BHXH tỉnh đã ký kết và tổ chức triển khai, thực hiện chương trình phối hợp về chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với các cơ quan, tổ chức cùng cấp; đã chỉ đạo cơ quan BHXH cấp huyện phối hợp với các ngành, các cấp tại địa bàn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (Phụ lục số 03).

BHXH huyện Diên Châu đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức cùng cấp thực hiện các chương trình phối hợp do BHXH tỉnh đã ký. Đồng thời, đã ký kết các quy chế phối hợp với các cơ quan, ngành tại địa bàn để tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (Phụ lục số 04).

*1.3. Việc tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN*

- BHXH tỉnh: trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh đã tổ chức 1.552 hội nghị truyền thông (phổ biến, tư vấn, đối thoại) về chính sách, pháp luật BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với 112.080 lượt người tham dự; xây dựng và phát hành 432 sản phẩm truyền thông trên báo, đài phát thanh truyền hình; 24.020 lượt phát thanh tin, bài trên hệ thống truyền thanh cơ sở; đăng 1.296 lượt tin bài; tổ chức 53 hội nghị trực tuyến với 1.940 lượt người tham dự; phát hành 213.224 tờ rơi, tờ gấp; tổ chức 13 lễ ra quân; tổ chức 6.023 buổi tuyên truyền nhóm nhỏ với 32.559 lượt người tham dự.

- BHXH huyện Diên Châu: trong thời kỳ thanh tra, BHXH huyện Diên Châu đã tổ chức 21 hội nghị truyền thông (phổ biến, tư vấn, đối thoại) về chính sách, pháp luật BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với 1.527 lượt người tham dự; 45 lượt phát thanh tin, bài trên hệ thống truyền thanh cơ sở; đăng tải 96 lượt tin, bài trên mạng xã hội (zalo, facebook); phát hành 450 tờ rơi, tờ gấp.

*1.4. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN*

- BHXH tỉnh: đã tổ chức, thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN thông qua công tác tuyên truyền, trả lời 274 câu hỏi trên trang thông tin điện tử BHXH tỉnh; tiếp và giải đáp trực tiếp tại cơ quan BHXH; đường dây nóng của cơ quan BHXH; qua các ứng dụng mạng xã hội (fanpage, zalo).

- BHXH huyện Diên Châu: ngoài các kênh giải đáp theo chỉ đạo chung của BHXH tỉnh, BHXH huyện Diên Châu tập trung, tăng cường hoạt động hỗ trợ, giải đáp chính sách cho người lao động qua điện thoại, hướng dẫn trực tiếp khi người lao động đến giao dịch tại cơ quan BHXH.

*1.5. Việc báo cáo UBND cùng cấp về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN*

Hàng năm, BHXH tỉnh và BHXH huyện Diên Châu đã báo cáo định kỳ với Ủy ban nhân dân cùng cấp về tình hình thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trong phạm vi quản lý.

**2. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN**

- BHXH tỉnh:

+ Năm 2022, BHXH tỉnh đã tiếp nhận 440.024 hồ sơ (4.034 hồ sơ kỳ trước chuyển sang, 1.275 hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính, 188.055 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp qua bộ phận một cửa, 246.660 hồ sơ giao dịch điện tử); đã giải quyết 435.589 hồ sơ; còn 4.435 hồ sơ đang giải quyết; có 2.259 hồ sơ có thời hạn giải quyết quá hạn theo quy định nội bộ của BHXH Việt Nam.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023), BHXH tỉnh đã tiếp nhận 242.289 hồ sơ (4.435 hồ sơ kỳ trước chuyển sang, 191 hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính, 90.685 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp qua bộ phận một cửa, 146.978 hồ sơ giao dịch điện tử); đã giải quyết 237.265 hồ sơ; còn 5.024 hồ sơ đang giải quyết; có 1.469 hồ sơ có thời hạn giải quyết quá hạn theo quy định nội bộ của BHXH Việt Nam.

- BHXH huyện Diên Châu:

- Năm 2022, BHXH huyện Diên Châu đã tiếp nhận 27.667 hồ sơ (205 hồ sơ kỳ trước chuyển sang, 08 hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính, 12.022 hồ sơ

tiếp nhận trực tiếp qua bộ phận một cửa, 15.432 hồ sơ giao dịch điện tử); đã giải quyết 27.142 hồ sơ; còn 525 hồ sơ đang giải quyết; có 637 hồ sơ có thời hạn giải quyết quá hạn theo quy định nội bộ của BHXH Việt Nam.

- Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023), BHXH huyện Diên Châu đã tiếp nhận 19.752 hồ sơ (525 hồ sơ kỳ trước chuyển sang, 5.600 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp thông qua bộ phận một cửa, 13.627 hồ sơ giao dịch điện tử); đã giải quyết 17.607 hồ sơ; còn 2.145 hồ sơ đang giải quyết; có 209 hồ sơ có thời hạn giải quyết quá hạn theo quy định nội bộ của BHXH Việt Nam.

### **3. Thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN**

#### *3.1. Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN*

BHXH tỉnh và BHXH huyện Diên Châu thực hiện phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN theo Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2022, Quyết định số 4378/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2023; kết quả như sau:

a) Năm 2022:

- BHXH tỉnh

+ BHXH bắt buộc: 264.792 người tham gia/272.037 người theo kế hoạch được giao (đạt 97,3% kế hoạch).

+ BHXH tự nguyện: 109.422 người tham gia/119.545 người theo kế hoạch được giao (đạt 91,5% kế hoạch).

+ BHTN: 243.580 người tham gia/250.757 người theo kế hoạch được giao (đạt 97,1% kế hoạch).

+ BHYT: tỷ lệ bao phủ đạt 92% (2.875.571 người tham gia)/92% tỷ lệ bao phủ theo kế hoạch được giao (đạt 100% kế hoạch).

- BHXH huyện Diên Châu

+ BHXH bắt buộc: 21.385 người tham gia/21.392 người theo kế hoạch được giao (đạt 99,97% kế hoạch).

+ BHXH tự nguyện: 9.311 người tham gia/11.834 người theo kế hoạch được giao (đạt 78,68% kế hoạch).

+ BHTN: 20.758 người tham gia/20.024 người theo kế hoạch được giao (đạt 103,66% kế hoạch).

+ BHYT: tỷ lệ bao phủ đạt 84,04% (266.146 người tham gia)/94,72% tỷ lệ bao phủ theo kế hoạch được giao (đạt 88,72% kế hoạch).

b) Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023)

- BHXH tỉnh

+ BHXH bắt buộc: 267.422 người tham gia/280.198 người theo kế hoạch được giao (đạt 95,4% kế hoạch).

+ BHXH tự nguyện: 110.630 người tham gia/138.907 người theo kế hoạch được giao (đạt 79,6% kế hoạch).

+ BHTN: 246.584 người tham gia/256.343 người theo kế hoạch được giao (đạt 96,2% kế hoạch).

+ BHYT: tỷ lệ bao phủ đạt 92,53% (2.916.407 người tham gia)/93% tỷ lệ bao phủ theo kế hoạch được giao.

- BHXH huyện Diên Châu

+ BHXH bắt buộc: 21.587 người tham gia/22.633 người theo kế hoạch được giao (đạt 95,38% kế hoạch).

+ BHXH tự nguyện: 8.680 người tham gia/12.629 người theo kế hoạch được giao (đạt 68,73% kế hoạch).

+ BHTN: 20.929 người tham gia/21.263 người theo kế hoạch được giao (đạt 98,42% kế hoạch).

+ BHYT: tỷ lệ bao phủ đạt 82,81% (263.689 người tham gia)/92,50% tỷ lệ bao phủ theo kế hoạch được giao (đạt 89,52% kế hoạch).

### 3.2. Thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

3.2.1. Số đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/số đơn vị sử dụng lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

#### a) Năm 2022

- BHXH tỉnh: có 10.958 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/11.034 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

- BHXH huyện Diên Châu: có 819 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/821 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

#### b) Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023)

- BHXH tỉnh: có 11.181 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/11.365 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

- BHXH huyện Diên Châu: có 852 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/855 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

3.2.2. Số người đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/số người thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

## a) Năm 2022

- BHXH tỉnh: có 264.792 người đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/265.005 người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

- BHXH huyện Diên Châu: có 21.385 người đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/21.404 người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

## b) Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023)

- BHXH tỉnh: có 267.422 người đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/268.480 người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

- BHXH huyện Diên Châu: có 21.587 người đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/21.672 người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

## 3.2.3. Số người đã tham gia BHXH tự nguyện

## a) Năm 2022

- BHXH tỉnh: có 109.422 người tham gia BHXH tự nguyện.

- BHXH huyện Diên Châu: có 9.311 người tham gia BHXH tự nguyện.

## b) Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023)

- BHXH tỉnh: có 110.630 người tham gia BHXH tự nguyện.

- BHXH huyện Diên Châu: có 8.680 người tham gia BHXH tự nguyện.

## 3.2.4. Số tiền thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

## a) Năm 2022

- BHXH tỉnh: tổng số thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN là 7.854.693 triệu đồng.

- BHXH huyện Diên Châu: tổng số thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN là 621.488 triệu đồng.

## b) Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023)

- BHXH tỉnh: tổng số thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN là 4.039.440 triệu đồng.

- BHXH huyện Diên Châu: tổng số thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN là 328.713 triệu đồng.

## 3.2.5. Số đơn vị chậm đóng, số người lao động bị chậm đóng, số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

## a) Năm 2022

- BHXH tỉnh: có 1.619 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng/11.034 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN; 16.291 người lao động bị chậm đóng với tổng số tiền là 202.238 triệu đồng.

- BHXH huyện Diên Châu: có 198 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng/821 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN; 3.685 người lao động bị chậm đóng với tổng số tiền là 23,268 triệu đồng.

b) Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023)

- BHXH tỉnh: có 2.368 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng/11.365 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN; 25.023 người lao động bị chậm đóng với tổng số tiền là 244.505 triệu đồng.

- BHXH huyện Diên Châu: có 253 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng/855 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN; 3.882 người lao động bị chậm đóng với tổng số tiền là 30.144 triệu đồng.

*3.2.6. Việc cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai*

BHXH tỉnh, BHXH huyện Diên Châu gửi đơn vị sử dụng lao động (mẫu C13-TS) bằng bản giấy hoặc bản điện tử (theo hình thức đăng ký của đơn vị sử dụng lao động) để niêm yết công khai kết quả đóng theo quy định.

*3.2.7. Việc công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN*

BHXH tỉnh đã công khai danh sách đơn vị sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN toàn tỉnh tại trang thông tin điện tử <https://nghean.baohiemxahoi.gov.vn>

*3.2.8. Các giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN*

- BHXH tỉnh

+ Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN để chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành phối hợp, đôn đốc đơn vị sử dụng lao động thực hiện đúng quy định.

+ Phân công lãnh đạo và chuyên viên nắm bắt thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để đôn đốc việc đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN; chuyên viên được giao làm việc trực tiếp hoặc thông qua ứng dụng mạng xã hội (zalo, skype) để cập nhật quy định của pháp luật cho người sử dụng lao động, đồng thời đôn đốc, yêu cầu đơn vị sử dụng lao động chấp hành nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

+ Gửi thông báo nợ đến đơn vị sử dụng lao động; cung cấp thông tin về tình hình đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN đến các cơ quan, ngành, Đảng ủy khối doanh nghiệp để nắm bắt thông tin, phối hợp công tác thu.

+ Đối thoại bằng các hình thức để nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN đối với người sử dụng lao động và người lao động.

+ Phối hợp với Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Nghệ An nắm bắt thông tin, phổ biến pháp luật, yêu cầu đơn vị sử dụng lao động chấp hành.

+ Lập danh sách, đề xuất kế hoạch thanh tra, kiểm tra những đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN có số tiền chậm đóng lớn, kéo dài và có nhiều người lao động.

+ Công khai danh sách đơn vị sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN tại trang thông tin điện tử Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An.

- BHXH huyện Diễn Châu:

+ Thực hiện các giải pháp theo chỉ đạo của BHXH tỉnh trong địa bàn huyện để đôn đốc, thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN.

+ Báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về tình hình chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN để chỉ đạo các cơ quan, ngành phối hợp, đôn đốc đơn vị sử dụng lao động đóng theo quy định.

+ Phân công lãnh đạo, chuyên quản bộ phận thu nắm bắt thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đôn đốc doanh nghiệp đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN theo quy định của pháp luật.

+ Lập danh sách, đề xuất kế hoạch thanh tra, kiểm tra những đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN có số tiền chậm đóng lớn, kéo dài và có nhiều người lao động.

+ Đối thoại bằng các hình thức để nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN đối với người sử dụng lao động và người lao động.

+ Phối hợp với BHXH tỉnh công khai danh sách đơn vị sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng tại trang thông tin điện tử Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An.

\* Kiểm tra, xác minh hồ sơ, cơ sở dữ liệu thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN, kết quả như sau:

- Tại BHXH tỉnh: có 19 lượt người đóng BHXH trong tháng, đồng thời được giải quyết nghỉ hưởng chế độ từ 14 ngày làm việc trở lên (Phụ lục số 05).



- Tại BHXH huyện Diên Châu: có 22 lượt người đóng BHXH trong tháng, đồng thời được giải quyết nghỉ hưởng chế độ từ 14 ngày làm việc trở lên (Phụ lục số 06).

- Kiểm tra dữ liệu thu tháng 5, tháng 6 năm 2023 của 20 đơn vị thuộc diện phải tham gia BHTN, đóng BHXH theo phương thức 06 tháng một lần: BHXH tỉnh chưa thực hiện thu BHTN hằng tháng (Phụ lục số 07).

#### **4. Giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN**

##### *4.1. Năm 2022*

##### a) BHXH tỉnh

- Chế độ ốm đau: đã tiếp nhận 142.980 lượt người đề nghị hưởng, đã giải quyết hưởng đối với 139.665 lượt người với tổng số tiền 117.682.876.624 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 3.315 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ thai sản: đã tiếp nhận 25.101 lượt người đề nghị hưởng, đã giải quyết hưởng đối với 24.631 lượt người với tổng số tiền 368.974.082.300 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 470 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: đã tiếp nhận 9.474 lượt người đề nghị hưởng, đã giải quyết hưởng đối với 9.163 lượt người với tổng số tiền 23.160.587.500 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 311 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ TNLĐ-BNN: đã tiếp nhận 105 lượt người đề nghị hưởng, đã giải quyết hưởng đối với 105 lượt người, trong đó: 53 lượt người hưởng chế độ hằng tháng với tổng số tiền 547.684.182 đồng, 52 lượt người hưởng chế độ một lần với tổng số tiền 1.855.744.000 đồng.

- Chế độ hưu trí: đã tiếp nhận 2.491 lượt người đề nghị hưởng chế độ hưu trí; đã giải quyết hưởng đối với 2.491 lượt người với tổng số tiền 25.658.514.858 đồng.

- Chế độ BHXH một lần: đã tiếp nhận 19.411 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 19.353 lượt người với tổng số tiền 637.225.674.000 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 58 lượt người do người lao động chưa đủ điều kiện hưởng chế độ.

- Chế độ tử tuất: đã tiếp nhận 3.674 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 3.674 lượt người, trong đó: 854 lượt người hưởng chế độ hằng tháng với tổng số tiền 775.694.000 đồng, 2.820 lượt người hưởng chế độ một lần với tổng số tiền 84.042.495.000 đồng.

##### b) BHXH huyện Diên Châu

- Chế độ ốm đau: đã tiếp nhận 14.632 lượt người đề nghị hưởng, đã giải quyết hưởng đối với 14.623 lượt người với tổng số tiền 10.425.693.159 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 09 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ thai sản: đã tiếp nhận 1.335 lượt người đề nghị hưởng, đã giải quyết hưởng đối với 1.328 lượt người với tổng số tiền 31.955.163.800 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 07 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: đã tiếp nhận 7.983 lượt người đề nghị hưởng, đã giải quyết hưởng đối với 7.944 lượt người với tổng số tiền 82.804.762.500 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 39 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ TNLĐ-BNN: không phát sinh.

- Chế độ hưu trí: đã tiếp nhận 167 lượt người đề nghị hưởng chế độ hưu trí; đã giải quyết hưởng đối với 164 lượt người với tổng số tiền 539.513.040 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 03 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ BHXH một lần: đã tiếp nhận 1.986 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 1.975 lượt người với tổng số tiền 61.181.298.596 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 11 lượt người do người lao động chưa đủ điều kiện hưởng chế độ.

- Chế độ tử tuất: đã tiếp nhận 281 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 276 lượt người với tổng số tiền 3.866.202.100 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 05 lượt người do người lao động chưa đủ điều kiện hưởng chế độ.

#### 4.2. Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023)

##### a) BHXH tỉnh

- Chế độ ốm đau: đã tiếp nhận 33.254 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 32.460 lượt người với tổng số tiền 25.038.228.408 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 794 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ thai sản: đã tiếp nhận 14.827 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 14.645 lượt người với tổng số tiền 222.335.936.700 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 182 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: đã tiếp nhận 4.193 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 4.128 lượt người với tổng số tiền

*h*

10.389.174.000 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 65 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ TNLĐ-BNN: đã tiếp nhận 66 lượt người đề nghị hưởng chế độ; đã giải quyết hưởng đối với 66 người lượt người, trong đó: 33 lượt người hưởng chế độ hằng tháng với tổng số tiền 273.083.893 đồng, 33 lượt người hưởng chế độ một lần với tổng số tiền 1.508.161.000 đồng.

- Chế độ hưu trí: đã tiếp nhận 899 lượt người đề nghị hưởng chế độ hưu trí; đã giải quyết hưởng đối với 893 lượt người với tổng số tiền 8.929.328.443 đồng; đã từ chối giải quyết hưởng đối với 06 lượt người do người lao động chưa đủ điều kiện hưởng chế độ.

- Chế độ BHXH một lần: đã tiếp nhận 13.843 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 13.764 lượt người với tổng số tiền 489.122.383.000 đồng; đã từ chối giải quyết hưởng đối với 79 lượt người do người lao động chưa đủ điều kiện hưởng chế độ.

- Chế độ tử tuất: đã tiếp nhận 1.799 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 1.799 lượt người, trong đó: 381 lượt người hưởng chế độ hằng tháng với tổng số tiền 339.673.000 đồng, 1.418 lượt người hưởng chế độ một lần với tổng số tiền 40.790.728.000 đồng.

#### b) BHXH huyện Diễn Châu

- Chế độ ốm đau: đã tiếp nhận 3.538 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 3.532 lượt người với tổng số tiền 1.995.982.989 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 06 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ thai sản: đã tiếp nhận 537 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 533 lượt người với tổng số tiền 19.811.925.100 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 04 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: đã tiếp nhận 4.129 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 4.109 lượt người với tổng số tiền 49.220.110.800 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 20 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ TNLĐ-BNN: đã tiếp nhận 01 người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 01 người với tổng số tiền 2.523.241 đồng.

- Chế độ hưu trí: đã tiếp nhận 41 lượt người đề nghị hưởng chế độ hưu trí; đã giải quyết hưởng đối với 39 lượt người với tổng số tiền 136.442.953 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 02 lượt người do người lao động không đủ điều kiện hưởng.

- Chế độ BHXH một lần: đã tiếp nhận 1.388 lượt người đề nghị hưởng; đã

giải quyết hưởng đối với 1.375 lượt người với tổng số tiền 51.450.578.928 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 13 lượt người do người lao động chưa đủ điều kiện hưởng chế độ.

- Chế độ tử tuất: đã tiếp nhận 146 lượt người đề nghị hưởng; đã giải quyết hưởng đối với 143 lượt người với tổng số tiền 3.132.961.920 đồng; từ chối giải quyết hưởng đối với 03 lượt người do người lao động chưa đủ điều kiện hưởng chế độ.

\* Kiểm tra, xác minh hồ sơ, cơ sở dữ liệu giải quyết, chi trả chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN tại BHXH tỉnh, BHXH huyện Diễn Châu; kết quả như sau:

- BHXH tỉnh:

+ Hồ sơ giải quyết chế độ “Dưỡng sức, phục hồi sức khỏe” của 50 lượt người do đơn vị sử dụng lao động nộp hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ bảo hiểm sau 10 ngày kể từ ngày người lao động đủ điều kiện hưởng: có 34 lượt người (chiếm 68% hồ sơ được giải quyết hưởng) được BHXH tỉnh giải quyết hưởng mà không có văn bản giải trình của đơn vị sử dụng lao động (Phụ lục số 08).

+ Giải quyết hưởng chế độ ốm đau (bản thân ốm) cho 08 lượt người vượt quá số ngày hưởng theo quy định, số tiền phải thu hồi là 1.923.585 đồng (Phụ lục số 09).

- BHXH huyện Diễn Châu: Hồ sơ giải quyết chế độ “Dưỡng sức, phục hồi sức khỏe” của 60 lượt người do đơn vị sử dụng lao động nộp hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ bảo hiểm sau 10 ngày kể từ ngày người lao động đủ điều kiện hưởng: có 40 lượt người (chiếm 66,67% hồ sơ được giải quyết hưởng) được BHXH huyện Diễn Châu giải quyết hưởng mà không có văn bản giải trình của đơn vị sử dụng lao động (Phụ lục số 10).

### **5. Thực hiện chế độ BHTN**

Công tác chi trả BHTN được thực hiện tại BHXH tỉnh, không thực hiện tại cơ quan BHXH cấp huyện.

#### *5.1. Chế độ trợ cấp thất nghiệp (sau đây viết tắt là TCTN)*

##### *a) Chi TCTN*

- Số người được hưởng TCTN/số tiền phải chi theo quyết định hưởng

+ Năm 2022: 20.690 người/316.830.594.061 đồng.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 10.985 người/164.621.492.345 đồng.

- Số người đã hưởng TCTN/số tiền đã chi trong năm

+ Năm 2022: 20.690 người/305.927.927.300 đồng .

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 10.985 người/157.711.975.148 đồng.

- Số người chưa hưởng TCTN/số tiền chưa chi trong năm theo quyết định hưởng

+ Năm 2022, có 01 người lao động không nhận tiền hưởng TCTN với số tiền là 9.192.200 đồng; lý do: người lao động khóa tài khoản người nhận tiền đã đăng ký.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): không phát sinh.

- Số người tạm dừng hưởng/số tiền tạm dừng hưởng trong năm

+ Năm 2022: 1.077 người/3.261.024.008 đồng.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 631 người/2.062.936.329 đồng.

- Số người chấm dứt hưởng/số tiền chấm dứt hưởng trong năm

+ Năm 2022: 784 người/7.632.450.553 đồng.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 499 người/4.846.580.868 đồng.

b) Chế độ BHYT đối với người đang hưởng TCTN

- Số người lao động được đóng BHYT/số tiền đóng

+ Năm 2022: 20.690 người/13.562.688.159 đồng.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 10.985 người/7.266.195.851 đồng.

c) Thu hồi TCTN hưởng sai quy định

- BHXH tỉnh đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc thực hiện thu hồi tiền TCTN hưởng sai quy định.

- Số người hưởng TCTN sai quy định và số tiền phải thu hồi.

+ Năm 2022: có 211 người lao động hưởng TCTN sai quy định với tổng số tiền 784.477.432 đồng (16 người lao động hưởng TCTN sai quy định chưa thu hồi từ trước năm 2022 chuyển sang, 195 người lao động hưởng TCTN sai quy định phát sinh trong năm 2022).

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): có 86 người lao động hưởng TCTN sai quy định với tổng số tiền là 352.877.502 đồng (16 người lao động hưởng TCTN sai quy định chưa thu hồi từ trước năm 2022 chuyển sang, 70 người lao động hưởng TCTN sai quy định phát sinh trong năm 2023).

- Số người hưởng TCTN sai quy định đã thu hồi/số tiền đã thu hồi

+ Năm 2022: 195 người/747.889.132 đồng.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 70 người/316.289.202 đồng

- Số người hưởng TCTN sai quy định/số tiền còn phải thu hồi: đến ngày 30/6/2023, còn 16 người lao động hưởng TCTN sai quy định với tổng số tiền 36.588.300 đồng (11 trường hợp do BHXH tỉnh chi sai với tổng số tiền 26.024.100 đồng, 05 trường hợp do người lao động vi phạm điều kiện hưởng TCTN với tổng số tiền 10.564.200 đồng) (Phụ lục số 11).

h

\* Kiểm tra hồ sơ thực hiện chế độ BHTN, kết quả như sau:

Hồ sơ chi trợ cấp thất nghiệp của Nguyễn Văn Trung (Quyết định số 12012/QĐ-LĐTĐBXH-TCTN ngày 15/10/2021): thời gian hưởng trợ cấp theo quyết định hưởng từ ngày 15/10/2021 đến ngày 14/10/2022; người hưởng không nhận trợ cấp thất nghiệp 02 tháng (từ ngày 15/8/2022 đến ngày 14/10/2022); ngày 18/7/2023, BHXH tỉnh ban hành văn bản số 1530/BHXH-CĐBHXH gửi Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An về việc người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp.

### 5.2. Chế độ hỗ trợ học nghề (sau đây viết tắt là HTHN)

#### a) Chi HTHN

- Thời gian HTHN, mức HTHN: thời gian HTHN từ 03 tháng đến 06 tháng, mức HTHN không quá 1.500.000 đồng/tháng/người.

- Số người được HTHN/số tiền phải chi

+ Năm 2022: 126 người lao động/641.500.000 đồng.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 51 người lao động/282.000.000 đồng.

- Số người đã hưởng HTHN/số tiền đã chi

+ Năm 2022: 126 người lao động/641.500.000 đồng.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 51 người lao động/282.000.000 đồng.

- Số người lao động chưa được thanh toán HTHN tính đến thời điểm thanh tra: 0 người.

b) Thu hồi HTHN hưởng sai quy định: không phát sinh.

5.3. Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động: không phát sinh.

## 6. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo

### 6.1. Công tác thanh tra

Công tác thanh tra do BHXH tỉnh thực hiện (BHXH cấp huyện không được giao thực hiện chức năng thanh tra)

- Số cuộc thanh tra đã tiến hành/số cuộc theo kế hoạch

+ Năm 2022: đã thanh tra 275 đơn vị sử dụng lao động/275 đơn vị theo theo kế hoạch.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): đã thanh tra 106 đơn vị sử dụng lao động/240 đơn vị theo theo kế hoạch.

- Số cuộc thanh tra đột xuất:

+ Năm 2022: đã thanh tra đột xuất 56 đơn vị sử dụng lao động.

+ Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): đã thanh tra đột xuất 22 đơn vị sử dụng lao động.

- Số cuộc thanh tra liên ngành do cơ quan BHXH chủ trì:
  - + Năm 2022: đã thanh tra tại 25 đơn vị sử dụng lao động.
  - + Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): không phát sinh.
  - Tổng số sai phạm và tổng số kiến nghị đã ban hành:
  - + Năm 2022: đã phát hiện 139 sai phạm, ban hành 139 kiến nghị.
  - + Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): đã phát hiện 62 sai phạm, ban hành 62 kiến nghị.
  - Tình hình thực hiện kiến nghị sau thanh tra:
  - + Đối tượng thanh tra đã thực hiện 126/139 kiến nghị ban hành năm 2022.
  - + Đối tượng thanh tra đã thực hiện 55/62 kiến nghị ban hành năm 2023.
  - Số quyết định xử phạt/số tiền xử phạt vi phạm hành chính:
  - + Năm 2022: 12 quyết định/427.887.842 đồng.
  - + Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): 07 quyết định/135.705.279 đồng.
  - Tình hình thực hiện các quyết định xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả:
  - + Năm 2022: có 01 đơn vị sử dụng lao động nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 11.720.662 đồng; 03 đơn vị sử dụng lao động nộp số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với tổng số tiền 379.733.691 đồng.
  - + Năm 2023 (đến ngày 30/6/2023): có 03 đơn vị sử dụng lao động nộp số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với tổng số tiền 142.232.593 đồng.
  - Công tác kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra: chưa thực hiện.
  - Số vụ việc chuyển cơ quan điều tra: không.
- 6.2. Công tác kiểm tra:*
- Số đơn vị được kiểm tra: đã kiểm tra 136 đơn vị (08 cơ quan BHXH cấp huyện; 13 đại lý thu, đại diện chi trả; 27 cơ sở khám chữa bệnh BHYT; 88 đơn vị sử dụng lao động).
  - Kết quả kiểm tra:
  - + Đã phát hiện và thu hồi đối với 171 lượt người lao động hưởng chế độ BHXH sai quy định với tổng số tiền 124.934.127 đồng.
  - + Đã phát hiện dấu hiệu hưởng TCTN sai quy định và đề nghị thu hồi đối với 01 người lao động với số tiền 20.430.000 đồng.
  - + Đã phát hiện và thu hồi về quỹ BHYT số tiền 16,517 tỷ đồng do thanh toán sai quy định.
  - Các biện pháp xử lý: không.

\*) Kiểm tra hồ sơ thanh tra, kiểm tra; kết quả như sau:

- Hồ sơ thanh tra 20 doanh nghiệp:

+ Không lập biên bản vi phạm hành chính đối với 09 doanh nghiệp có hành vi vi phạm hành chính (chậm đóng; đóng không đúng mức; đóng không đủ số người thuộc diện tham gia BHXH, BHYT) quy định tại khoản 5 Điều 39 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Phụ lục số 12).

+ Văn bản, tài liệu thu thập từ đối tượng thanh tra làm chứng cứ phục vụ Kết luận thanh tra chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 49 Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

+ Chưa thực hiện công khai Kết luận thanh tra.

- Biên bản vi phạm hành chính: kiểm tra 19 biên bản, trong đó có 04 biên bản vi phạm hành chính không đủ chữ ký tại từng trang (Phụ lục số 13).

- Kiểm tra hồ sơ thanh tra theo Quyết định số 322/QĐ-BHXH ngày 28/4/2023 của Giám đốc BHXH tỉnh Nghệ An về việc thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHYT, BHTN tại 04 đơn vị sử dụng lao động: UBND xã Diễn Thành, UBND xã Diễn Kim, UBND xã Diễn Thái và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp Diễn Châu (do Giám đốc BHXH huyện Diễn Châu làm trưởng đoàn):

+ Tên biên bản ghi là “Biên bản thanh tra”; kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị ngày 09/5/2023 hoặc 10/5/2023, nhưng báo cáo kết quả thanh tra ngày 14/6/2023.

+ Thành viên Đoàn thanh tra (ghi tại Biên bản thanh tra) không có tên trong quyết định thanh tra (Trần Thị Nga, chuyên viên cơ quan BHXH, có tên tại Biên bản thanh tra tại Ủy ban nhân dân xã Diễn Kim).

### 6.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo nhận được trong kỳ thanh tra: 05 đơn, trong đó:

- Số đơn khiếu nại: 01 đơn, đã được giải quyết.

- Số đơn tố cáo: 04 đơn, đã được giải quyết.

## III. KẾT LUẬN

### 1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã được thực hiện

#### 1.1. BHXH tỉnh

1.1.1. Đã tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân



dân tỉnh văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN tại địa bàn tỉnh.

1.1.2. Đã ký kết và tổ chức triển khai, thực hiện chương trình phối hợp về chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với các các cơ quan, tổ chức; đã chỉ đạo cơ quan BHXH cấp huyện phối hợp với các ngành, các cấp tại địa bàn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

1.1.3. Đã chỉ đạo cơ quan BHXH cấp huyện; thực hiện tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với nhiều hình thức.

1.1.4. Đã tổ chức, thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với nhiều hình thức.

1.1.5. Đã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trong phạm vi địa phương quản lý theo quy định.

1.1.6. Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai hằng năm.

1.1.7. Đã thực hiện công khai về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

1.1.8. Đã có giải pháp hạn chế tình trạng chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

## 1.2. BHXH huyện Diên Châu

1.2.1. Đã tham mưu với Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN tại địa bàn huyện.

1.2.2. Đã thực hiện chương trình phối hợp do BHXH tỉnh ký kết với các cơ quan, ban, ngành trong triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN; đã ký kết và tổ chức triển khai, thực hiện chương trình phối hợp về chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với các các cơ quan, tổ chức tại địa bàn huyện.

1.2.3. Đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với nhiều hình thức.

1.2.4. Đã phối hợp với BHXH tỉnh thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với nhiều hình thức.

1.2.5. Đã báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trong phạm vi địa phương quản lý theo quy định.

1.2.6. Đã phối hợp với BHXH tỉnh rà soát, cung cấp thông tin về việc đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN của người lao động để người sử dụng lao động tại địa bàn niêm yết công khai hằng năm.

1.2.7. Đã phối hợp với BHXH tỉnh thực hiện công khai về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.2.8. Đã phối hợp với BHXH tỉnh, trực tiếp có giải pháp hạn chế tình trạng chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa bàn huyện.

## **2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ**

### *2.1. BHXH tỉnh*

2.1.1. Còn 2.368 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, 25.023 người lao động bị chậm đóng với tổng số tiền 244.505 triệu đồng thuộc trách nhiệm tổ chức thu của cơ quan BHXH tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.1.2. Không thực hiện thu BHTN hằng tháng đối với đơn vị sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia BHTN (đơn vị sử dụng lao động đóng BHXH theo phương thức đóng 06 tháng một lần) là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Việc làm (Phụ lục số 07).

2.1.3. Giải quyết hưởng chế độ BHXH (bản thân ốm, con ốm) đồng thời thu tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với 19 người lao động nghỉ hưởng chế độ BHXH với thời gian không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 3 Điều 85 Luật BHXH (Phụ lục số 05).

2.1.4. Giải quyết hưởng chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe cho 34 lượt người không đúng quy định tại khoản 1 Điều 116 Luật Bảo hiểm xã hội (không có văn bản giải trình khi người sử dụng lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ BHXH quá thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Bảo hiểm xã hội) (Phụ lục số 08).

2.1.5. Giải quyết hưởng chế độ BHXH (bản thân ốm, con ốm) với thời gian tính hưởng không đúng quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội (Phụ lục số 09).

2.1.6. Thông báo bằng văn bản với Trung tâm Dịch vụ việc làm về việc người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp quá thời hạn quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp (hồ sơ chi trả TCTN của Nguyễn Văn Trung, quyết định số 12012/QĐ-LĐTBXH-TCTN ngày 15/10/2021; ngày thông báo cuối cùng theo quy định là ngày 25/01/2023, BHXH tỉnh thông báo vào ngày 18/7/2023).

2.1.7. Chưa thu hồi được tiền hưởng TCTN sai quy định của 11 người lao động do cơ quan BHXH chi sai quy định với tổng số tiền 26.024.100 đồng, thuộc trách nhiệm thu của cơ quan BHXH quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp (Phụ lục số 11).

2.1.8. Không lập biên bản vi phạm hành chính khi phát hiện vi phạm hành chính là không đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ (Phụ lục số 12).

2.1.9. Hồ sơ thanh tra không đầy đủ văn bản, tài liệu thu thập từ đối tượng thanh tra làm chứng cứ phục vụ Kết luận thanh tra là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 49 Thông tư số 06/2021/TT-TTTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra (Phụ lục số 12).

2.1.10. Không công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010 (Phụ lục số 12).

2.1.11. Biên bản hành vi phạm hành chính không đủ chữ ký ở từng trang biên bản là không đúng quy định tại điểm a khoản 5 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (Phụ lục số 13).

2.1.12. Không lập Biên bản kiểm tra, xác minh theo đúng mẫu số 11/TT-Biên bản kiểm tra, xác minh ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-TTTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra (Đoàn thanh tra theo Quyết định số 322/QĐ-BHXH ngày 28/4/2023 của Giám đốc BHXH tỉnh Nghệ An).

2.1.13. Người tiến hành thanh tra không thuộc thành phần Đoàn thanh tra theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 06/2021/TT-TTTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra (Đoàn thanh tra theo Quyết định số 322/QĐ-BHXH ngày 28/4/2023 của Giám đốc BHXH tỉnh Nghệ An).

## 2.2. BHXH huyện Diễn Châu

2.2.1. Còn 253 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN, 3.882 người lao động bị chậm đóng với tổng số tiền 30.144 triệu đồng thuộc trách nhiệm tổ chức thu của cơ quan BHXH tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.2.2. Giải quyết hưởng chế độ BHXH (bản thân ốm, con ốm) đồng thời

thu tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với 22 người lao động nghỉ hưởng chế độ BHXH với thời gian không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 3 Điều 85 Luật BHXH (Phụ lục số 06).

2.2.3. Giải quyết hưởng chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe cho 40 lượt người không đúng quy định tại khoản 1 Điều 116 Luật Bảo hiểm xã hội (không có văn bản giải trình khi người sử dụng lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ BHXH quá thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Bảo hiểm xã hội) (Phụ lục số 10).

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG** Không.

#### **V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

##### **1. Đối với Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An**

1.1. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 2.1.2, 2.1.6, 2.1.8, 2.1.9, 2.1.10, 2.1.11, 2.1.12 và 2.1.13 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

1.2. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 2.1.3, 2.1.4 và 2.1.5 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.

1.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của 2.368 đơn vị sử dụng lao động nêu tại tiết 2.1.1 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.4. Tổ chức thu BHTN hằng tháng đối với đơn vị sử dụng lao động nêu tại tiết 2.1.2 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này. Đồng thời, rà soát, tổ chức thu BHTN hằng tháng đối với toàn bộ người sử dụng lao động thuộc đối tượng bắt buộc tham gia BHTN trong địa bàn tỉnh.

1.5. Yêu cầu người sử dụng lao động xuất trình tài liệu liên quan đến việc đóng, hưởng chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN để quyết định thu hồi tiền hưởng chế độ BHXH sai quy định hoặc thoái thu tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với các trường hợp nêu tại tiết 2.1.3 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.6. Yêu cầu người sử dụng lao động xuất trình văn bản giải trình lý do nộp danh sách đề nghị hưởng trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe chậm so với thời hạn quy định; Giám đốc BHXH tỉnh xem xét lý do, quyết định thu hồi tiền hưởng chế độ BHXH sai quy định (nếu có) đối với các trường hợp nêu tại tiết 2.1.4 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.7. Thu hồi tiền giải quyết hưởng chế độ BHXH sai quy định đối với các trường hợp nêu tại tiết 2.1.5 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.8. Thu hồi tiền hưởng chế độ BHTN do cơ quan BHXH chi trả không đúng quy định đối với các trường hợp nêu tại tiết 2.1.7 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.9. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Trưởng đoàn thanh tra, thành viên đoàn thanh tra do không lập biên bản vi phạm hành chính khi phát hiện vi phạm hành chính nêu tại tiết 2.1.8 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.10. Chỉ đạo BHXH huyện Diên Châu khắc phục thiếu sót nêu tại điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.11. Chỉ đạo BHXH các huyện, thành phố kiểm tra, rà soát tại đơn vị nhằm phát hiện, khắc phục những thiếu sót như đã nêu tại Mục III Kết luận thanh tra này.

1.12. Thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

## **2. Đối với Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện Diên Châu**

2.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của 253 đơn vị sử dụng lao động nêu tại tiết 2.2.1 điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

2.2. Yêu cầu người sử dụng lao động xuất trình tài liệu liên quan đến việc đóng, hưởng chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN để quyết định thu hồi tiền hưởng chế độ BHXH sai quy định hoặc thoái thu tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với các trường hợp nêu tại tiết 2.2.2 điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

2.3. Yêu cầu người sử dụng lao động xuất trình văn bản giải trình lý do nộp danh sách đề nghị hưởng trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe chậm so với thời hạn quy định; Giám đốc BHXH huyện Diên Châu xem xét lý do, quyết định thu hồi tiền hưởng chế độ BHXH sai quy định (nếu có) đối với các trường hợp nêu tại tiết 2.2.3 điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

## **3. Đối với Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Nghệ An**

Chủ trì tổ chức việc thực hiện thu hồi tiền hưởng chế độ TCTN sai quy định (nguyên nhân dẫn đến thu hồi không phải do cơ quan thực hiện bảo hiểm thất nghiệp) đối với 05 người, tổng số tiền 10.564.200 đồng theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015

của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp (Phụ lục số 11).

#### 4. Đối với Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

4.1. Chỉ đạo kiểm điểm tập thể, cá nhân do không thực hiện nghiêm Luật Thanh tra, Luật Xử lý vi phạm hành chính nêu tại khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

4.2. Chỉ đạo cơ quan BHXH các cấp xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN phát hiện qua thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh Nghệ An gửi báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên đến Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: Số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

#### Nơi nhận:

- BHXH tỉnh Nghệ An (để t/h);
- BHXH huyện Diễn Châu (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Sở LĐTBXH tỉnh Nghệ An (để t/h);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để chỉ đạo);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Anh Tuấn